

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÁ TRUNG

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoá Trung, ngày 02 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở
tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Hoá Trung

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÁ TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019.

Căn cứ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ;

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan UBND xã Hoá Trung.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể, hội đặc thù, người lao động cơ quan và tổ chức cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND;
- Như Điều 3;
- Lưu:VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Giáp

QUY CHẾ**Văn hóa công sở tại cơ quan UBND xã Hoá Trung**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Hoá Trung)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy chế này quy định về giờ làm việc, trang phục, giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động thuộc UBND xã Hoá Trung.

b) Quy định về bài trí công sở, nội quy ra vào cơ quan và quản lý phương tiện tại cơ quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể, hội đặc thù, người lao động cơ quan và tổ chức cá nhân có liên quan trên địa bàn xã Hoá Trung.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm tính trang nghiêm và hiệu quả hoạt động của UBND xã Hoá Trung.

2. Phù hợp với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động ngày càng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện văn hóa công sở và chủ trương hiện đại hóa nền hành chính nhà nước.

3. Phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, của cơ quan.

Điều 3. Mục đích

1. Xây dựng phong cách giao tiếp và ứng xử chuẩn mực của cán bộ, công chức và người lao động khi thi hành nhiệm vụ, công vụ, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm, nhằm đảm bảo sự liêm chính, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, người lao động trong hoạt động công vụ.

2. Tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về ý thức và hành động; tự tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao ý thức, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức và người lao động.

3. Là căn cứ để đánh giá việc chấp hành các quy định của cán bộ, công chức và người lao động trong hoạt động công vụ.

Điều 4. Các hành vi bị cấm

1. Hút thuốc lá trong phòng làm việc;
2. Sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực.
3. Quảng cáo thương mại tại công sở.

Chương II

GIỜ LÀM VIỆC, TRANG PHỤC, GIAO TIẾP VÀ ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 5. Giờ làm việc

1. Mùa hè:

- Buổi sáng: Bắt đầu làm việc lúc 7 giờ 00 phút, kết thúc lúc 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều: Bắt đầu làm việc lúc 13 giờ 30 phút, kết thúc lúc 17 giờ 00 phút.

2. Mùa đông:

- Buổi sáng: Bắt đầu làm việc lúc 7 giờ 30 phút, kết thúc lúc 11 giờ 30 phút.
- Buổi chiều: Bắt đầu làm việc lúc 13 giờ 00 phút, kết thúc lúc 17 giờ 00 phút.

Điều 6. Trang phục, lễ phục

1. Trang phục

Khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công chức, người lao động phải ăn mặc gọn gàng, lịch sự, đi giày hoặc dép có quai hậu. Trang phục phải phù hợp với tính chất công việc, đặc thù trang phục của ngành và thuần phong, mỹ tục của dân tộc. Đối với những ngành có trang phục riêng thì phải thực hiện theo quy định của ngành (quân sự).

2. Lễ phục

Lễ phục của cán bộ, công chức, người lao động là trang phục chính thức được sử dụng trong những buổi lễ, cuộc họp trọng thể.

- a) Lễ phục của nam: Bộ comple, áo sơ mi, cravat.
- b) Lễ phục của nữ: Áo dài truyền thống hoặc bộ comple nữ.

3. Lãnh đạo UBND xã quyết định việc sử dụng trang phục, lễ phục trong một số trường hợp cụ thể.

Điều 7. Thẻ cán bộ, công chức, người lao động

1. Cán bộ, công chức, người lao động phải đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ; đeo ở vị trí trước ngực bằng cách sử dụng dây đeo hoặc ghim cài khi làm việc tại cơ quan trong giờ hành chính các ngày làm việc theo quy định.

2. Thẻ cán bộ, công chức, người lao động được thực hiện theo mẫu quy định của Bộ Nội vụ.

3. Cán bộ, công chức được bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, chuyển ngạch sẽ được đổi thẻ mới, nộp lại thẻ cũ. Cán bộ, công chức chuyển công tác sang cơ quan khác phải trả lại thẻ cho cơ quan; người thôi việc sẽ bị thu hồi thẻ.

Điều 8. Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử chung

Trong giao tiếp, ứng xử khi thi hành nhiệm vụ, công vụ, cán bộ, công chức, người lao động phải:

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật và các nội quy, quy chế liên quan của cơ quan, đơn vị.
2. Thực hiện nhiệm vụ được phân công một cách nghiêm túc, trách nhiệm, chí công, vô tư.
3. Trong quan hệ giao tiếp khi thi hành nhiệm vụ, công vụ phải có thái độ lịch sự, tôn trọng; ngôn ngữ giao tiếp phải rõ ràng, mạch lạc, không nói tục, không quát nạt.

Điều 9. Ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động trong thực thi công vụ

Khi thực thi công vụ, cán bộ, công chức người lao động phải ý thức rõ về chức trách, nhiệm vụ của bản thân, bao gồm:

1. Phải sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công; không kén chọn vị trí công tác, chọn việc dễ, bỏ việc khó. Tâm huyết, tận tụy, gương mẫu làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.
2. Có ý thức tổ chức kỷ luật; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc; tránh hiện tượng trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan; chủ động phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.
3. Không được gây khó khăn, phiền hà, kéo dài thời gian xử lý công việc của cơ quan, tổ chức và người dân; không thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc của cá nhân và tổ chức.
4. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.
5. Cán bộ, viên chức người giữ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu, công tâm, khách quan trong sử dụng, đánh giá công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý. Chủ động xin thôi giữ chức vụ khi nhận thấy bản thân còn hạn chế về năng lực và uy tín.

Điều 10. Ứng xử và giao tiếp trong cơ quan

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý
 - a) Phải đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Không lợi dụng vị trí công tác để bổ nhiệm người thân quen.

b) Nắm bắt kịp thời tâm lý, lối sống, lề lối làm việc, tạo sự công bằng và phát huy dân chủ, kinh nghiệm, sáng tạo của công chức, viên chức, người lao động khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

c) Bảo vệ danh dự của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi có phản ánh, tố cáo không đúng sự thật.

d) Phải xây dựng môi trường làm việc của cơ quan, đơn vị năng động, chuyên nghiệp, giữ gìn sự đoàn kết, đạo đức và văn hóa công vụ trong tổ chức.

2. Đối với công chức, viên chức và người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Chấp hành quyết định của người lãnh đạo, quản lý; thường xuyên chủ động sáng tạo và chịu trách nhiệm trước pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Không được lợi dụng việc phát biểu ý kiến, góp ý, phê bình làm tổn hại đến uy tín của cấp trên và đồng nghiệp.

3. Đối với đồng nghiệp

a) Phải có tinh thần hợp tác, tương trợ trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

b) Không bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ của cơ quan; phải ứng xử có văn hóa, tôn trọng, bảo vệ danh dự, uy tín, xây dựng đoàn kết nội bộ; có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác, tôn trọng giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Ứng xử khi tham dự cuộc họp

1. Cán bộ, công chức, viên chức được cử dự họp phải nghiên cứu tài liệu, văn bản của cuộc họp (nếu có) trước khi đến dự cuộc họp.

2. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chuẩn bị trước ý kiến tham gia phát biểu tại cuộc họp.

3. Dự họp đúng thành phần, đến họp đúng giờ và tham dự hết thời gian của cuộc họp. Chỉ trong trường hợp vì những lý do đột xuất và được sự đồng ý của người chủ trì thì người tham dự có thể rời cuộc họp trước khi cuộc họp kết thúc.

4. Trong khi dự họp, không làm việc riêng hoặc xử lý công việc không liên quan đến nội dung cuộc họp; điện thoại phải đặt ở chế độ rung; khi thật cần thiết thì ra ngoài phòng họp để nghe điện thoại và trao đổi ngắn gọn, không làm ảnh hưởng đến cuộc họp.

5. Khi có ý kiến tham gia hoặc tranh luận tại cuộc họp thì phải trình bày ngắn gọn, đi thẳng vào nội dung vấn đề và không vượt quá thời gian mà người chủ trì cuộc họp cho phép.

6. Trường hợp được cử đi họp thay, thì phải báo cáo kết quả cuộc họp cho Thủ trưởng đơn vị đã cử mình đi họp.

Điều 12. Ứng xử và giao tiếp với công dân

1. Trong giao tiếp công vụ, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc và giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân; ngôn ngữ giao tiếp phải nhã nhặn, lịch sự, nghiêm túc. Thực hiện nghiêm túc "4 xin, 4 luôn": xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ.

Trường hợp những yêu cầu của công dân không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thì công chức, viên chức và người lao động phải hướng dẫn người dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết;

Nghiêm túc nhận lỗi, nhận khuyết điểm, thành khẩn tự phê bình, rút kinh nghiệm khi để xảy ra sai sót.

2. Những việc cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không được làm:

a) Các quy định chung:

Cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện những quy định tại các Điều 18, 19 và Điều 20 của Luật Cán bộ công chức năm 2008; Điều 19 của Luật Viên chức năm 2010; Điều 02 của Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật khác về những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

Cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi nhiệm vụ, công vụ không được mạo danh để giải quyết công việc; không được mượn danh cơ quan, đơn vị để giải quyết công việc của cá nhân.

b) Các quy định cán bộ, công chức, viên chức không được làm trong quan hệ nhiệm vụ, công vụ:

Cán bộ, công chức, viên chức không được trốn tránh, đùn đẩy trách nhiệm khi nhiệm vụ, công vụ do mình thực hiện gây ra hậu quả ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị mình hoặc của cơ quan, đơn vị, tổ chức khác hoặc vi phạm tới quyền lợi chính đáng, danh dự và nhân phẩm của công dân.

Cán bộ, công chức, viên chức không được cố tình kéo dài thời gian hoặc từ chối sự phối hợp của những người trong cơ quan, đơn vị mình hoặc cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và của công dân khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Cán bộ, công chức, viên chức không được che giấu, bưng bít và làm sai lệch nội dung các phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong cơ quan, đơn vị mình hoặc cơ quan, đơn vị, tổ chức khác hoặc của công dân về những việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do mình được giao thực hiện không đúng quy định của pháp luật.

c) Các quy định cán bộ, công chức, viên chức không được làm khi giải quyết các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và của công dân

Cán bộ, công chức, viên chức khi được giao giải quyết các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và của công dân không được từ chối các yêu cầu đúng pháp luật của người cần được giải quyết phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao.

Cán bộ, công chức, viên chức không được làm mất, hư hỏng hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân khi được giao nhiệm vụ giải quyết.

Cán bộ, công chức, viên chức không được làm lộ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật nội dung đơn thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân theo quy định của pháp luật.

Chương III

BÀI TRÍ CÔNG SỞ

Điều 13. Treo Quốc kỳ

1. Quốc kỳ được treo ở nơi trang trọng, trước trụ sở của cơ quan và đơn vị có trụ sở riêng. Quốc kỳ được treo theo đúng tiêu chuẩn về kích thước, màu sắc đã được Hiến pháp quy định.

2. Việc treo Quốc kỳ trong các buổi lễ, đón tiếp khách nước ngoài và lễ tang thực hiện theo quy định về nghi lễ nhà nước và đón tiếp khách nước ngoài, tổ chức lễ tang.

Điều 14. Biển tên cơ quan

1. Cơ quan, đơn vị phải có biển tên được đặt tại cổng chính trụ sở, trên đó ghi rõ tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt và địa chỉ của cơ quan.

2. Cách thể hiện biển tên cơ quan, đơn vị được thực hiện thống nhất theo quy định của Bộ Nội vụ và các quy định khác của pháp luật chuyên ngành.

Điều 15. Phòng làm việc

1. Bên ngoài phòng làm việc phải có biển tên ghi rõ tên đơn vị, họ và tên, chức danh công chức, viên chức và người lao động trong phòng, vị trí đặt biển tên phải ở chỗ dễ nhìn thấy.

2. Bên trong phòng làm việc phải sắp xếp, bài trí gọn gàng, ngăn nắp, khoa học, hợp lý, thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ chung và của từng thành viên trong phòng; đảm bảo các yêu cầu về an toàn cháy, nổ.

3. Khuyến khích trang trí cây xanh trong khuôn viên phòng làm việc.

Điều 16. Khu vực ngoài phòng làm việc trong công sở

1. Bố trí gọn gàng, sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh môi trường cho công sở; ở cổng vào có biển chỉ dẫn cụ thể và nội quy làm việc.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi, đổ rác đúng nơi quy định.

Chương IV

NỘI QUY RA VÀO CƠ QUAN VÀ QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Điều 17. Nội quy ra, vào cơ quan

1. Để phương tiện đúng nơi quy định.
2. Không tự ý mang tài sản công ra ngoài cơ quan khi chưa có sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan.
3. Thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống cháy nổ; có ý thức tiết kiệm điện, nước; tắt các thiết bị điện, nước được giao quản lý, sử dụng trước khi ra về.

Điều 18. Quản lý phương tiện giao thông

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm bố trí khu vực để phương tiện giao thông cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan và của người đến làm việc, liên hệ công tác; đồng thời hướng dẫn, nhắc nhở việc sắp xếp xe gọn gàng, ngay ngắn. Không thu phí gửi phương tiện giao thông của người đến làm việc, liên hệ công tác.
2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có trách nhiệm chấp hành việc để xe đúng nơi quy định, bảo đảm trật tự, ngăn nắp. Nếu vì lý do công tác phải để phương tiện cá nhân tại cơ quan qua đêm, phải đưa vào trong nhà xe và báo cho bảo vệ biết để quản lý; trường hợp để bên ngoài nhà xe, không thông báo, nếu xảy ra mất mát phải tự chịu trách nhiệm.

Điều 19. Quy định đối với nhân viên bảo vệ cơ quan

1. Đảm bảo thường trực 24h/24h trong ngày, không được nhờ người ngoài trực thay; tác phong nhanh nhẹn, nghiêm túc; có thái độ, hành vi giao tiếp đúng mực với mọi người.
2. Quản lý việc ra, vào cơ quan, kiểm soát giấy tờ, tài sản ra, vào cơ quan; nếu có vi phạm, bảo vệ tạm giữ và báo cáo với lãnh đạo để giải quyết; hướng dẫn khách đến liên hệ công tác.
3. Hướng dẫn, sắp xếp các phương tiện vào cơ quan để đúng nơi quy định; nhắc nhở mọi người thực hiện đúng Nội quy ra, vào cơ quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng cơ quan đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.
2. Các cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể, hội đặc thù, người lao động cơ quan và tổ chức cá nhân cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm:
 - a) Phổ biến, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị mình;
 - b) Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng trong đơn vị có công chức, viên chức và người lao động bị phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo mà được cơ quan

có thẩm quyền kết luận có vi phạm liên quan đến những quy định tại Quy chế này và vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về văn hóa công vụ.

c) Theo dõi, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND về tình hình chấp hành Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị mình.

Điều 21. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Việc thực hiện Quy chế này là căn cứ để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm cho các đơn vị và công chức, viên chức, người lao động của xã Hoà Trung.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định tại Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động báo cáo Chủ tịch UBND xã bằng văn bản để xem xét, kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.